

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh một số nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản
và thuê đất số 46/GP-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 1 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số
22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài
nguyên và môi trường; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-
2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các
hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016;
Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 bổ sung một số
điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ
khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong
hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ
sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 46/GP-UBND ngày
20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Thương mại
Cường Giang tại mỏ đất san lấp và tận thu khoáng sản đi kèm (đất giàu silic
làm phụ gia xi măng) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của
UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung trong Quyết định phê duyệt trữ lượng
khoáng sản số 3002/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2015 và Quyết định số*

2168/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh;

Xét Đơn đề ngày 12 tháng 6 năm 2023 (kèm hồ sơ) của Công ty TNHH Thương mại Cường Giang đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 728/TTr-STNMT ngày 07 tháng 7 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 46/GP-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tại khoản a Điều 1 Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh, có nội dung:

“- Công suất khai thác: 26.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 30 năm kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng ”

Nay điều chỉnh lại:

“- Công suất khai thác (ở trạng thái tự nhiên):

+ Từ 17/7/2023 đến 17/7/2024: 140.000 m³/năm.

+ Từ 17/7/2024 đến 17/4/2034: 26.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 10 năm 11 tháng kể từ ngày ký Quyết định điều chỉnh; trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ bổ sung là 02 tháng ”

2. Tại khoản b Điều 1 Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh, có nội dung:

“- Thời hạn sử dụng: 30 năm kể từ ngày ký giấy phép ”

Nay điều chỉnh lại:

“- Thời hạn thuê đất: 10 năm 11 tháng kể từ ngày ký ban hành Quyết định này”.

3. Tên khoáng sản đi kèm trong Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh, có nội dung:

“Đất giàu silic làm phụ gia xi măng”

Nay điều chỉnh lại:

“ Đất, cát có hàm lượng SiO₂ trung bình 76,54% ”.

4. Bổ sung thêm nội dung “Mục đích sử dụng khoáng sản”: Đối với khối lượng đất đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cung cấp cho dự án đường giao thông từ Khu công nghiệp Bim Sơn đến đường bộ ven biển Nga Sơn - Hoằng Hóa (khi

có nhu cầu và thực hiện đảm bảo theo quy định); khối lượng đất khác còn lại cung cấp nguyên vật liệu phục vụ xây dựng các công trình sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi, thủy điện); công trình khắc phục thiên tai, địch họa; phục vụ công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới.

* Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh.

Điều 2. Công ty TNHH Thương mại Cường Giang có trách nhiệm:

1. Nộp các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định tại Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh.
3. Thực hiện đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan.
4. Thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan trong hoạt động khai thác khoáng sản; tuyệt đối không được làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và đời sống nhân dân trong khu vực; không vận chuyển quá tải trọng, quá khổ giới hạn, chịu trách nhiệm sửa chữa hư hỏng, hoàn trả kết cấu hạ tầng giao thông và các công trình khác có liên quan do quá trình khai thác, vận chuyển gây ra; bố trí bãi tập kết đất, vật liệu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra các hành vi vi phạm trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ nêu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời với Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: TNMT, GTVT, XD;
- Cty TNHH Thương mại Cường Giang;
- UBND thị xã Bim Sơn;
- UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang